

TRONG SỐ NÀY

- **Tái cơ cấu ngành:**
 - o Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016 - 2020.
 - o Phát triển Đồng Tháp Mười thành vùng sản xuất, xuất khẩu nông sản trọng điểm
- **Hợp tác và Hội nhập kinh tế quốc tế**
 - o Khu vực Tiểu vùng sông Mekong hướng tới chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững, an toàn
 - o WTO hỗ trợ kỹ thuật giúp Việt Nam hội nhập kinh tế
 - o Lần đầu tiên Thanh long Long An vào Australia và thịt gà Việt Nam xuất đi Nhật Bản
- **Nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục đà tăng trưởng trong 9 tháng năm 2017**

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỦY SẢN BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký Quyết định 1434/QĐ-TTg, ngày 22/09/2017 phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

Chương trình nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế phát triển bền vững

ngành thủy sản, phấn đấu trở thành ngành sản xuất hàng hóa lớn, có cơ cấu và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, hội nhập vững chắc vào nền kinh tế quốc tế gắn với bảo vệ nguồn lợi, môi

trường sinh thái, từng bước nâng cao thu nhập và mức sống của ngư dân và góp phần bảo vệ quốc phòng, an ninh trên các vùng biển, đảo của Tổ quốc.

Phấn đấu đến năm 2020 tốc độ tăng giá trị sản xuất thủy sản bình quân hằng năm đạt 6,0%; tổng sản

lượng thủy sản đạt từ 6,5 đến 7 triệu tấn; giá trị xuất khẩu thủy sản đạt từ 8 đến 9 tỷ USD. Nhiệm vụ của Chương trình là đầu tư phát triển nuôi trồng, khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Chủ động sản xuất trong nước 100% giống các đối tượng nuôi thủy sản chủ lực; 100% giống tôm sú, tôm chân trắng, cá tra là giống sạch bệnh; 100% diện tích nuôi tập trung thâm canh các đối tượng nuôi chủ lực đạt chứng nhận VietGAP hoặc chứng nhận tương đương...

Với tổng vốn đầu tư 49.248 tỷ đồng, Chương trình tập trung vào các giải pháp: Rà soát quy hoạch, các dự án đầu tư; Khoa học công nghệ; Mở rộng hợp tác quốc tế; Tổ chức sản xuất. Trong đó, tổ chức lại mô hình các hộ gia đình sản xuất nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ theo hình thức hợp tác, liên kết thành các tổ hợp tác, tổ chức cộng đồng hoặc hợp tác xã, tăng cường sự hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất, cung ứng dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm; Áp dụng kỹ thuật xây dựng tiên tiến để giảm chi phí, rút ngắn thời gian thi công các công trình đê chắn sóng, chắn cát, kè bảo vệ bờ, cầu cảng...

Về phát triển chế biến, thương mại thủy sản, phát triển chế biến sản phẩm có giá trị gia tăng từ nguyên liệu là các đối tượng nuôi và khai thác chủ lực có tỷ trọng lớn của Việt Nam; xây dựng và phát triển một số thương hiệu mạnh trước mắt là tôm, cá tra, nhuyễn thể, rô phi, cá ngừ đại dương; nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; đồng thời khôi phục và phát triển các làng nghề chế biến thủy sản truyền thống; kiểm soát, quản lý chất lượng các sản phẩm chế biến thủy sản đáp ứng yêu cầu thị trường trong và ngoài nước; phát triển thị trường, tháo gỡ các rào cản thương mại.

“Chính sách tài chính phát triển chuỗi liên kết thủy sản Việt Nam trong bối cảnh thực hiện các hiệp định thương mại tự do”

Theo thống kê của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), thủy sản là ngành đã chứng minh được lợi thế cạnh tranh trong quá trình hội nhập. Cụ thể, giá trị xuất khẩu thủy sản đã tạo nên sự tăng trưởng liên tục từ 0,102 tỷ USD vào năm 1986, lên hơn 6,5 tỷ USD vào năm 2015. Dự kiến, đến năm 2020, giá trị xuất khẩu thủy



Nuôi Tôm quảng canh ở ấp Thạch Động, xã Mỹ Đức, Hà Tiên, Kiên Giang

sản sẽ đạt mức 11 tỷ USD và đạt khoảng 20 tỷ USD vào năm 2030.

Tuy nhiên, theo Bộ Tài chính, để thủy sản Việt Nam phát huy được lợi thế cạnh tranh và hội nhập mạnh mẽ, hướng đến phát triển bền vững, luôn cần những chính sách tài chính khuyến khích từ phía Nhà nước.

Tuy nhiên hệ thống chính sách tài chính khuyến khích phát triển chuỗi liên kết thủy sản hiện còn tồn tại những hạn chế đòi hỏi cần thay đổi cho phù hợp với xu thế hội nhập thị trường, hội nhập quốc tế và hội nhập chuỗi giá trị toàn cầu.

Tại hội thảo “Chính sách tài chính phát triển chuỗi liên kết thủy sản Việt Nam trong bối cảnh thực hiện các hiệp định thương mại tự do” các chuyên gia cho rằng, để có những chính sách tài chính khuyến khích phát triển chuỗi liên kết thủy sản trong bối cảnh hội nhập phù hợp, cần hiểu đúng bối cảnh hội nhập, vị thế của ngành thủy sản cũng như hiểu rõ các sản phẩm thủy sản trong hệ thống định vị các sản phẩm; định vị đúng, gắn kết đúng các công cụ chính sách vào chuỗi giá trị liên kết.

Nếu các chính sách này được nghiên cứu đầy đủ sẽ cung cấp cơ sở dữ liệu cho các nhà hoạch định chính sách điều chỉnh hệ thống chính sách hiện hành, ban hành các chính sách mới phù hợp, giúp ngành thủy sản trong nước phát huy được lợi thế, chủ động hội nhập, hướng đến một mô hình phát triển bền vững.

XÂY DỰNG CÁC TRUNG TÂM NGHỀ CÁ LỚN GẮN VỚI NGƯ TRƯỜNG TRỌNG ĐIỂM

Theo Báo cáo giám sát của Quốc Hội, trong giai đoạn 2011-2016, nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo đã có những bước phát triển đáng kể, với diện tích và sản lượng tăng đều đặn qua các năm. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nông nghiệp & PTNT triển khai các quy hoạch nuôi cá biển đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, quy hoạch nuôi nhuyễn thể hàng hóa tập trung đến năm 2020, quy hoạch rong biển đến năm 2020.

Đoàn giám sát kiến nghị Quốc hội hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm cụ thể hóa đầy đủ nguyên tắc Hiến định về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh, quốc phòng, an ninh với kinh tế theo Điều 68



Với tỷ lệ tán thành cao, Ủy ban Thường vụ Quốc Hội đã biểu quyết, thông qua Nghị quyết với nội dung tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với cá nhân, tổ chức khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản nhằm phát triển kinh tế biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đoàn giám sát kiến nghị Quốc hội hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm cụ thể hóa đầy đủ nguyên tắc Hiến định về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh, quốc phòng, an ninh với kinh tế theo Điều 68 Hiến pháp. Đề nghị bổ sung vào Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nội dung về trách nhiệm của Ủy ban Quốc phòng và An ninh trong việc thẩm tra về việc đáp ứng yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh trong các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết; quy định cụ thể trong Luật Thủy sản về nội dung, phương thức kết hợp trong khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản với quốc

phòng, an ninh, có các quy định cụ thể để thu hút đầu tư, thu hút nguồn nhân lực phát triển bền vững ngành thủy sản.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về môi trường, theo hướng thống nhất, đồng bộ, phù hợp và hội nhập; khắc phục tình trạng chông chéo, mâu thuẫn, không rõ trách nhiệm và thiếu tính khả thi. Quyết định phê duyệt vốn đầu tư cho các dự án trọng điểm quốc gia về khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản, khắc phục tình trạng dàn trải, thiếu tập trung, kém hiệu quả.



Ngày 05/09/2017, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3434/QĐ-BCT về "Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030". Theo đó, giai đoạn 2017 - 2018 xây dựng kế hoạch và giai đoạn 2018 - 2030 triển khai thực hiện kế hoạch và giải pháp phát triển thị trường xuất khẩu gạo, tập trung vào các thị trường trọng điểm, tiềm năng như châu Âu và châu Mỹ. Đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thị trường lúa, gạo; tổ chức cập nhật thông tin về thị trường lúa, gạo phục vụ công tác phát triển thị trường xuất khẩu.

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO

Đến hết năm 2020, sẽ xây dựng Trung tâm giao dịch, đầu mối mua bán, giới thiệu sản phẩm thóc, gạo tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cũng chỉ đạo rà soát, xác định các vùng trồng lúa để điều chỉnh quy hoạch sản xuất, chuyển đổi diện tích canh tác lúa kém hiệu quả sang mục đích khác; Tổ chức sản xuất theo vùng nguyên liệu, vùng chuyên canh lúa phục vụ xuất khẩu sang các thị trường cụ thể theo đặt hàng của doanh nghiệp; Ban hành Quy trình, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, thu hoạch, chế biến, bảo quản lúa gạo; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát sản xuất, kinh doanh, sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất lúa, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Các thương nhân đầu tư vào lĩnh vực sản xuất lúa gạo sử dụng công nghệ cao, sản xuất gạo sạch, gạo hữu cơ, gạo dinh dưỡng, gạo đặc sản và chế biến phụ phẩm từ lúa gạo sẽ được hưởng chính sách ưu đãi.

PHÁT TRIỂN ĐỒNG THÁP MƯỜI THÀNH VÙNG SẢN XUẤT, XUẤT KHẨU NÔNG SẢN TRỌNG ĐIỂM

Liên kết phát triển bền vững tiểu vùng Đồng Tháp Mười giữa 3 tỉnh Đồng Tháp, Long An và Tiền Giang, cùng đơn vị tư vấn là Trường Đại học Cần Thơ, đến nay các tỉnh thống nhất 5 chương trình liên kết, gồm: Phát triển nông nghiệp; du lịch sinh thái; bảo tồn đa dạng sinh học; phát triển cơ sở hạ tầng; chính sách liên kết và kêu gọi đầu tư. Vùng Đồng Tháp Mười rất giàu tiềm năng phát triển nông nghiệp, nhưng có hạn chế là các mặt hàng nông sản chủ lực như lúa, trái cây, thủy sản... còn sản xuất dạng nhỏ lẻ, manh mún, thiếu thương hiệu uy tín trên thị trường quốc tế, vì vậy giá trị mang lại chưa cao.

"Trên cơ sở nhiều điểm tương đồng về điều kiện tự nhiên, sản xuất nông nghiệp ở vùng Đồng Tháp Mười... việc liên kết tiểu vùng giữa 3 tỉnh cần được thực hiện theo nguyên tắc "tất cả cùng thắng" nhằm tối ưu hóa hiệu quả sản xuất...", ông Nguyễn Văn Dương, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, đề xuất.

Theo Trường Đại học Cần Thơ, các tỉnh Long An, Tiền



Sản xuất trái cây, cần liên kết phát triển ở vùng Đồng Tháp Mười

Giang và Đồng Tháp cần xem xét cải tiến chuỗi giá trị về lúa gạo, xoài, cá tra; nâng cao chất lượng trái thanh long và dưa để đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu; kết nối các khu bảo tồn sinh thái đa dạng sinh học ở vùng Đồng Tháp Mười. Có kế hoạch nạo vét các tuyến kênh trực quan

trọng; xây dựng công trình cống ngăn mặn, trữ ngọt; có cơ chế phân bổ nguồn nước hợp lý; nâng cấp các tuyến giao thông trọng điểm...

Nhiều ý kiến cho rằng, khoảng 30 năm trước, 3 tỉnh Long An, Đồng Tháp và Tiền Giang đã làm nên kỳ tích về tiến công khai phá vùng Đồng Tháp Mười, biến vùng đất chua

phèn, hoang hóa thành vùng sản xuất lúa gạo, trái cây, nuôi thủy sản lớn của ĐBSCL, cũng như cả nước. Vì vậy, việc liên kết giữa 3 tỉnh lần này sẽ giống như cuộc tiến công lần thứ hai vào vùng Đồng Tháp Mười, nhằm xây dựng và phát triển Đồng Tháp Mười thành vùng trọng điểm về sản xuất nông nghiệp, xuất khẩu nông thủy sản...

CÁC NƯỚC GMS HƯỚNG TỚI CHUỖI GIÁ TRỊ NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG, AN TOÀN VÀ TOÀN DIỆN

Tổ chức Thực phẩm châu Á (Food Industry Asia – FIA) chính thức ký cam kết sẽ hỗ trợ 6 quốc gia thuộc khu vực Tiểu vùng sông Mekong mở rộng - GMS (Việt Nam, Campuchia, Trung Quốc, Lào, Myanmar, Thái Lan) xây dựng và tăng cường hệ thống an toàn thực phẩm trong khu vực.

Cam kết này được tuyên bố tại buổi hội nghị với chủ đề “GMS: Hướng tới chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững, an toàn và toàn diện”. Bộ trưởng nông nghiệp của các quốc gia trong khu vực đã cùng xem xét và thông qua “Chiến lược thúc đẩy chuỗi giá trị nông sản an toàn thân thiện khí hậu khu vực GMS và Kế hoạch hành động Siem Reap giai đoạn 2018 – 2022”.

Ông Matt Kovac, Giám đốc điều hành của FIA cho biết: “Chúng tôi mong muốn nhận được sự hợp tác chặt chẽ giữa các nhóm công tư (PPP) trong khu vực GMS thông qua các mối quan hệ đối tác đa phương nhằm nâng tầm tiêu chuẩn an toàn thực phẩm thông qua những hoạt động xây dựng năng lực.”

Theo đó, FIA sẽ đại diện cho khu vực tư nhân sẽ kết nối các Chính phủ, các nhà lập pháp và các lãnh đạo doanh nghiệp thông qua cuộc đối thoại cấp cao nhằm định hướng chương trình an toàn thực phẩm.

Tổ chức Thực phẩm châu Á sẽ phối hợp với Nhóm làm việc nông nghiệp GMS và Ngân hàng Phát triển châu Á tham gia trao đổi với các quan chức cấp cao thuộc Bộ Nông nghiệp của các nước GMS, trong đó có cả các cuộc đối thoại công-tư và hội thảo bàn tròn.

Trước đó, cơ quan này cũng đã tổ chức một diễn đàn về chính sách an toàn thực phẩm và quản lý bền vững nguồn tài nguyên đất và nước nhằm mang lại các sản phẩm nông nghiệp an toàn và chất lượng đáng tin cậy. Diễn đàn nhấn mạnh vai trò của chuỗi giá trị thực phẩm nông nghiệp trong sự phát triển của khu vực tiểu vùng, đặc biệt là tiềm năng về du lịch nông nghiệp.

Ông Kim Keat-Ng, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Kỹ



Diễn đàn về chính sách an toàn thực phẩm trong khu vực Tiểu vùng Mekong mở rộng

thuật của FIA cho biết một số những lĩnh vực hợp tác, bao gồm khả năng truy xuất nguồn gốc thông qua hệ thống mã vạch thử nghiệm của GS1 nhằm hỗ trợ và theo dõi hoạt động thương mại xuyên biên giới, cũng như thiết lập cơ sở chia sẻ dữ liệu từ chính phủ đến chính phủ, doanh nghiệp đến chính phủ và chính phủ đến doanh nghiệp.

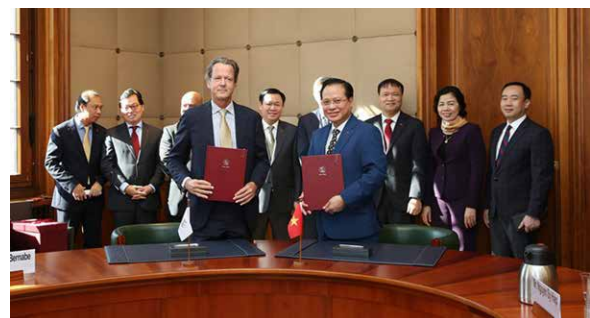
Các bên cùng thiết lập các cơ chế cho việc xây dựng năng lực phòng thí nghiệm ở các cấp lãnh đạo, quản lý và kỹ thuật và truyền thông về nguy cơ an toàn thực phẩm thông qua các dự án hợp tác phát triển nền tảng công nghệ thông tin như AINS 2.0 - công cụ truyền thông an toàn thực phẩm và kho kiến thức của khu vực GMS.

Bên cạnh đó, các bên hợp tác xúc tiến sự hài hòa các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm giúp tăng cường hoạt động thương mại thông qua các cuộc đối thoại công-tư và cải thiện khung pháp lý và quy định về an toàn thực phẩm ở cấp quốc gia thông qua các diễn đàn công-tư.

“Dựa trên thế mạnh quan hệ đối tác, FIA và Nhóm làm việc nông nghiệp GMS sẽ có cơ hội nâng cao tiêu chuẩn an toàn thực phẩm trong khu vực thông qua các nỗ lực đa phương, với hướng tiếp cận dựa trên các nguy cơ được học tập từ những mô hình thành công trước đó trên toàn chuỗi cung cấp, bên cạnh đó cũng tạo ra một môi trường thuận lợi cho phát triển bền vững,” ông Kim Keat-Ng nói./.

WTO HỖ TRỢ KỸ THUẬT GIÚP VIỆT NAM HỘI NHẬP KINH TẾ

Trong khuôn khổ chương trình công tác châu Âu năm 2017, sáng 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) ở Geneva (Thụy Sĩ), Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế đã có các buổi làm việc với ông Roberto Azevedo Tổng Giám đốc WTO, ông Karl Brauner Phó Tổng giám đốc WTO



Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế của Việt Nam ký kết Thỏa thuận hợp tác hỗ trợ kỹ năng đàm phán thương mại với Viện Đào tạo và Hợp tác kỹ thuật của WTO

và ông Xavier Carim, Chủ tịch Đại Hội đồng WTO nhằm tìm hiểu các định hướng phát triển của WTO trong bối cảnh hiện nay và thúc đẩy sự ủng hộ của WTO đối với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

Nhân sự kiện này, phát biểu với các lãnh đạo WTO, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng ban chỉ

đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, đã đề nghị WTO dành cho Việt Nam các hỗ trợ kỹ thuật cần thiết để có thể thực thi đầy đủ các hiệp định của WTO; tận dụng tối đa quyền lợi thành viên; tiếp cận các thông tin thương mại và nhằm tăng cường hiểu biết của đông đảo thành phần xã hội về các vấn đề liên quan WTO.

THANH LONG LONG AN VÀO AUSTRALIA: THÊM MỘT ĐẦU RA CHO TRÁI CÂY VIỆT

Long An có trên 9.000 ha trồng thanh long, sản lượng 215.000 tấn/năm. Riêng huyện Châu Thành là vùng trồng lớn nhất tỉnh với gần 8.000 ha. Nhờ những định hướng mang tính chiến lược, thanh long của Long An đã vào được thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Newzealand, Đài Loan. Ngày 20/9/2017, lô hàng thanh long đầu tiên của Long An đã được xuất sang Australia bằng đường hàng không.



Để vào được thị trường Australia, trái thanh long phải được trồng theo quy trình canh tác tốt tại Long An, được Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra và cấp mã số. Sản phẩm phải có hình thức đẹp, vỏ xanh, không có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, trọng lượng từ 8-12 quả/thùng 5kg, được xử lý bằng hơi nước nóng để diệt dịch hại, đóng gói theo quy trình khép kín và được kiểm tra ngặt nghèo về an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật từ phía Australia...

Bà Karen Lanyon, Tổng lãnh sự Australia tại TP.Hồ Chí

Minh nói: “Người trồng thanh long Việt Nam đã hợp tác rất tốt với các cơ quan chức năng trong nước và chuyên gia của Australia để tạo ra sản phẩm có thể nhập vào thị trường khó tính này. Các cơ quan nghiên cứu quốc tế của Australia và Viện

cây ăn quả miền Nam đã hợp tác, nỗ lực rất nhiều để định hướng, giúp đỡ nông dân về kỹ thuật từ nhiều năm trước”.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp &PTNT Trần Thanh Nam cho biết: “Đây là nỗ lực rất lớn của những người sản xuất, doanh nghiệp xuất khẩu sau 9 năm đàm phán hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu để trở thành nước đầu tiên được Chính phủ Australia đồng ý nhập khẩu trái thanh long tươi. Để tạo điều kiện trái cây xuất khẩu bằng đường hàng không, Bộ Nông nghiệp &PTNT sẽ làm việc với một số hãng hàng không để trái cây Việt Nam có thể cạnh tranh bền vững”.

LÔ HÀNG THỊT GÀ ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM XUẤT ĐI NHẬT BẢN

Lô hàng thịt gà đầu tiên của Việt Nam đã được xuất qua thị trường Nhật Bản. Đây được xem là dấu mốc quan trọng trong việc đổi mới của ngành chăn nuôi Việt Nam, đồng thời, mở ra nhiều cơ hội cho xuất khẩu gia cầm thời gian tới.

Lô hàng xuất khẩu lần đầu tiên này là nỗ lực của chuỗi liên kết từ con giống, thức ăn, trang trại, giết mổ và phân phối với các đơn vị Bel Gà, Hùng Nhon, De Heus và Koyo&Unitek. Chuỗi liên kết trên đã tạo nên một dây chuyền khép kín sản xuất sản phẩm thịt gà sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng khắt khe nhất của thị trường Nhật Bản.

Phát biểu trong buổi lễ, Bộ Trưởng Nguyễn Xuân Cường cho biết: “Đây là sự kiện rất quan trọng với ngành nông nghiệp và bà con nông dân chăn nuôi. Bởi vì nông nghiệp, nông dân, nông thôn là vấn đề rất quan trọng với chúng ta. Việc xuất khẩu lô hàng sang Nhật Bản lần này chứng minh rằng thực phẩm Việt Nam rất sạch, rất tốt, giá phù hợp vì Nhật Bản là một thị trường rất khắt khe”.

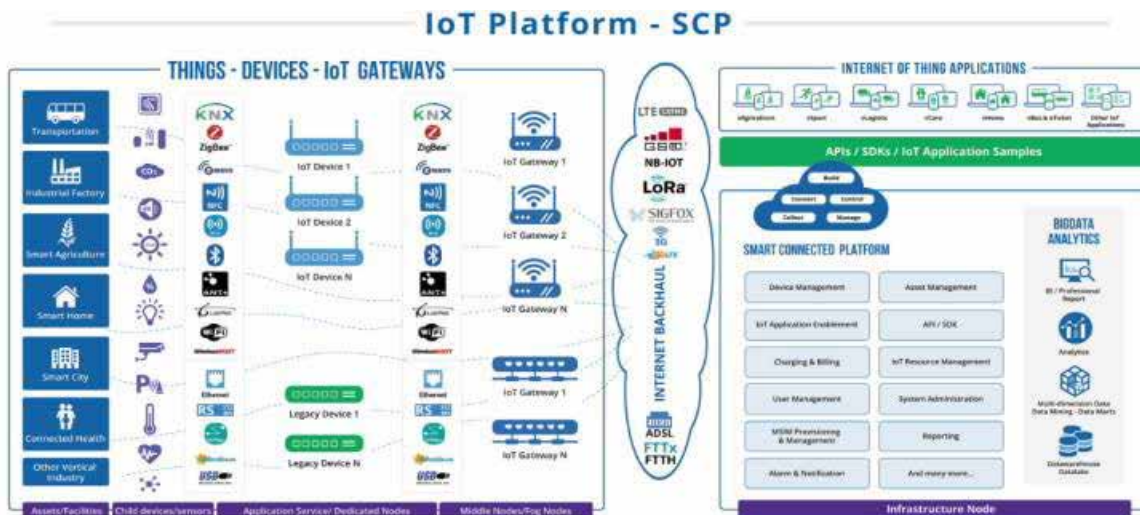
“Ý nghĩa không phải một container, mà ý nghĩa mở ra một



Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Bộ trưởng Bộ NN&PTNN đã khởi động xuất lô hàng thịt gà đầu tiên đi Nhật

triển vọng, một món hàng khó nhất tưởng rằng chúng ta không bao giờ nhập được thì cũng hội nhập được. Sau lô hàng này sẽ tiếp đến trứng, đến thịt lợn, một tương lai không xa chúng ta phải quyết tâm có những thực phẩm khác thậm chí cả con bò...”, ông Cường đánh giá.

VNPT: XÂY DỰNG NỀN TẢNG GIẢI PHÁP HỖ TRỢ NGÀNH NÔNG NGHIỆP



Mô hình nền tảng Smart Connected Platform – (SCP) của VNPT

Hiện nay, trong Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0), nông nghiệp được coi là một trong số 5 lĩnh vực có nhiều cơ hội bứt phá nhất của Việt Nam. Để nắm bắt được cơ hội đó, theo nhiều chuyên gia trong và ngoài ngành, triển khai nông nghiệp thông minh là việc bắt buộc.

Nền tảng kết nối thông minh SCP là giải pháp công nghệ về internet vạn vật ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, công nghệ điện toán biên và các công nghệ tiên tiến nhất để kết nối, thu thập quản lý, xây dựng và phân phối ứng dụng, thiết bị IoT, đồ vật, tài sản lên internet một cách nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí. Nền tảng SCP đã được chuẩn hóa, nâng cấp lên phiên bản 2.0 và được VNPT chia sẻ rộng rãi tại website: thingxyz.net với mong muốn nền tảng này sẽ trở thành công cụ cho các nhà phát triển ứng dụng, các nhà sản xuất, cung cấp thiết bị xây dựng

giải pháp, triển khai ứng dụng cho nhiều ngành dọc khác nhau như: y tế, giao thông, thành phố thông minh, ngôi nhà thông minh, công nghiệp, năng lượng... Và có thể quản lý, xây dựng và phân phối ứng dụng, thiết bị IoT, đồ vật, tài sản lên Internet một cách nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Đây là một giải pháp hoàn chỉnh, với đầy đủ các tính năng phục vụ được cho cả lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi. Không chỉ giúp đo đạc tất cả các thông số của đất, môi trường, đề xuất thời gian tưới, thời gian chiếu sáng phù hợp theo từng giai đoạn cho các trang trại trồng trọt, giải pháp còn giúp các trang trại chăn nuôi quản lý tất cả các khâu như hệ thống cho ăn, hệ thống chiếu sáng, hệ thống thu hoạch trứng, hệ thống thu gom phân, hệ thống sưởi ấm.

NÔNG DÂN 4 TỈNH TÂY NGUYÊN ĐƯỢC TẬP HUẤN LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong khuôn khổ của dự án NESCAFÉ Plan, Nestlé Việt Nam đã phối hợp với Trung Tâm Phát Triển Cộng Đồng (CDC) vừa triển khai các khóa tập huấn về canh tác bền vững, nâng cao hiệu quả của cây cà phê, và chương trình tập huấn “Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho nông dân sản xuất cà phê” tại 4 tỉnh Tây Nguyên (Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Gia Lai)

Mục tiêu của chương trình nhằm nâng cao năng lực quản lý của người nông dân trong hoạt động sản xuất và kinh doanh cà phê, góp phần tăng thu nhập. Điểm đặc biệt của chương trình đó là buổi tập huấn được thiết kế dành cho đối tượng là các cặp vợ chồng.

Sau khóa học này, các nông hộ trồng cà phê có thể áp dụng ngay những kiến thức được trang bị vào công việc hằng ngày như lập kế hoạch kinh doanh, quản lý hiệu quả dòng tiền, xác định ưu và nhược điểm của từng nguồn vốn và cách tiếp cận để vay vốn ngân hàng...

Đại diện Nestlé Việt Nam cho biết, dự án phát triển cà phê bền vững NESCAFÉ Plan triển khai tại Việt Nam từ



NESCAFÉ Plan đang được triển khai tại 4 tỉnh Tây Nguyên

năm 2011. Tới nay dự án đã góp phần cải tạo 20,000 ha diện tích cà phê già cỗi mỗi năm, phân phối hơn 20 triệu cây giống kháng bệnh năng suất cao tới người nông dân, tổ chức các khóa tập huấn cho gần 200,000 nông dân trồng cà phê, giúp cho 21,000 nông hộ đạt chứng chỉ cà phê quốc tế 4C, giảm 40% lượng nước tưới, 20% lượng phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật, tăng 30% thu nhập cho nông dân trồng cà phê Việt Nam.

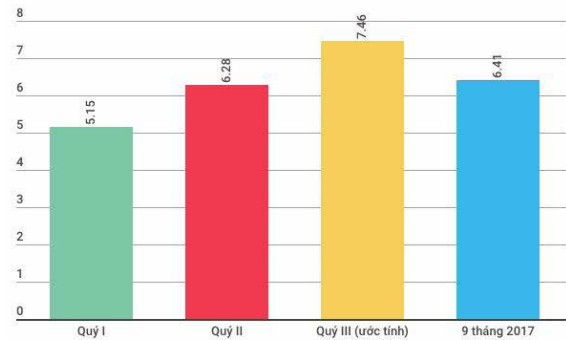
NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN TIẾP TỤC ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TRONG 9 THÁNG NĂM 2017

Ngày 29/9/2017, Tổng cục Thống kê đã tổ chức họp báo công bố số liệu kinh tế-xã hội 9 tháng năm 2017, ông Nguyễn Bích Lâm, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thống kê cho biết, GDP trong nước 9 tháng tăng 6,41% so với năm trước, trong đó, quý I tăng 5,15%, quý II tăng 6,28% - (riêng quý II có sự điều chỉnh so với số liệu hồi quý II đưa ra là 6,17%). Trong mức tăng 6,41% của toàn nền kinh tế 9 tháng năm nay, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,78%, đóng góp 0,43 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,17%, đóng góp 2,45 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,25%, đóng góp 2,80 điểm phần trăm.

Đáng chú ý, trong quý III này, tốc độ tăng GDP đã đạt mức kỷ lục sau nhiều năm gần đây, đạt con số 7,46%. Tổng cục trưởng Nguyễn Bích Lâm nêu lên 4 điểm sáng, làm động lực thúc đẩy tăng trưởng là:

(i) Ngành nông nghiệp, dựa vào ngành thủy sản tăng trưởng trên 5%. Điều này thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu từ cây lúa sang nuôi trồng thủy sản, mang lại hiệu quả kinh tế lớn hơn, vì với 1 ha đất trồng lúa chuyển sang nuôi trồng thủy sản, theo tính toán, cho giá trị hơn gấp 4 lần, nhờ đó đóng góp được nhiều hơn vào GDP.

(ii) Ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Trong đó, đây là lần đầu tiên khu vực chế biến chế tạo đạt mức tăng trưởng 12,8% - mức tăng cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Trong tăng trưởng GDP có sự đóng góp không nhỏ của khu vực FDI. Tính chung tổng vốn đăng ký của



GDP: Tổng sản phẩm trong nước 9 tháng năm 2017 ước tính tăng 6,41% so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó, quý I tăng 5,15%; quý II tăng 6,28%; quý III (ước tính) tăng 7,46%.

các dự án cấp mới, cấp vốn bổ sung và đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần 9 tháng đạt con số khá cao là 25,5 tỷ USD, tăng 34,3% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 9 tháng ước tính đạt 12,5 tỷ USD, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2016.

(iii) Nhóm ngành dịch vụ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ đã tăng mạnh, nếu loại trừ yếu tố giá, ngành này tăng 9,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

(iv) Chính phủ tỏ rõ quyết tâm về việc xây dựng một Chính phủ kiến tạo, cắt giảm thủ tục, cải thiện nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN 9 THÁNG ĐẠT GẦN 27 TỶ USD



Kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 9 ước đạt 3,04 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu 9 tháng năm 2017 đạt gần 27 tỷ USD, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm 2016.

Theo số liệu thống kê, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản chính ước đạt 14,38 tỷ USD, tăng 17,7% so với cùng kỳ năm 2016; thủy sản ước đạt 5,91 tỷ USD, tăng 18,1%; các mặt hàng lâm sản chính ước đạt 5,78 tỷ USD, tăng 10,6%.

Khối lượng xuất khẩu gạo 9 tháng ước đạt 4,57 triệu tấn với 2,02 tỷ USD, tăng 20,8% về khối lượng và tăng 18,6% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Giá gạo xuất khẩu bình quân trong 8 tháng đạt 440,3 USD/tấn, giảm 2,1% so với cùng kỳ năm 2016. Trung Quốc vẫn tiếp tục đứng vị trí thứ nhất về thị trường nhập khẩu gạo của Việt Nam với 38,8% thị phần.

Xuất khẩu cà phê tháng 9 ước đạt 86.000 tấn với 201 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu cà phê 9 tháng ước đạt 1,11 triệu tấn với 2,54 tỷ USD, giảm 20,7% về khối lượng nhưng tăng 1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2016.

Ước tính khối lượng xuất khẩu cao su tháng 9 đạt 174.000 tấn với giá trị đạt 279 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu cao su 9 tháng ước đạt 979.000 tấn với 1,66 tỷ USD, tăng 13,3% về khối lượng và tăng 52,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2016.

Xuất khẩu hạt điều cũng có sự tăng trưởng mạnh về giá trị nhờ giá tăng. Giá hạt điều xuất khẩu bình quân 8 tháng đạt gần 9.900 USD/tấn, tăng 26,5% so với cùng kỳ năm 2016. Khối lượng xuất khẩu hạt điều 9 tháng ước đạt 257.000 tấn với 2,55 tỷ USD, giảm 0,2% về khối lượng nhưng tăng 25% về giá trị so với cùng kỳ năm 2016.

Mặt hàng chè vẫn duy trì sự tăng mạnh cả về sản lượng và giá trị xuất khẩu. Sau 9 tháng, khối lượng xuất khẩu chè ước đạt 103.000 tấn với 165 triệu USD, tăng 12,6% về khối lượng và tăng 11,9% về giá trị.

Đến nay, rau quả cũng là mặt hàng có giá trị xuất khẩu tăng khá mạnh. Giá trị xuất khẩu hàng rau quả ước đạt 2,64 tỷ USD, tăng 44,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Trung Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ và Hàn Quốc là 4 thị trường nhập khẩu hàng đầu của hàng rau quả Việt Nam, chiếm khoảng 85% tổng giá trị xuất khẩu hàng rau quả. Các thị trường có giá trị xuất khẩu hàng rau quả tăng mạnh là Nhật Bản, Trung Quốc, Nga, Hoa Kỳ...

Trong các nông sản chính xuất khẩu, tiêu vẫn làm mặt hàng có sự giảm mạnh về giá trị (19%) trong khi khối lượng xuất khẩu vẫn tiếp tục tăng cao (23% so với cùng kỳ năm ngoái). Đến nay, khối lượng xuất khẩu tiêu ước đạt 181.000 tấn với 966 triệu USD.

Trong 9 tháng, giá trị nhập khẩu nông lâm thủy sản ước đạt 21,15 tỷ USD, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2016.

CHÍNH SÁCH MỚI BAN HÀNH VỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÁNG 9/2017

Ngày ban hành	Nội dung
Thủ tướng Chính phủ	
22/09/2017	Quyết định 1434/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016 - 2020.
21/09/2017	Chỉ thị số 37/CT-TTg Về việc tăng cường quản lý, giám sát vay về cho vay lại đối với chính quyền địa phương
03/09/2017	Quyết định 1307/QĐ-TTg về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống quan trắc và cảnh báo môi trường biển 04 tỉnh miền Trung.
25/08/2017	Quyết định 1268/QĐ-TTg về thí điểm thành lập Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Đà Nẵng.
24/08/2017	Quyết định 1266/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Điều tra tổng thể về khoáng sản và hoàn thiện nền bản đồ địa chất tỷ lệ 1:50.000 vùng Tây Bắc phục vụ quy hoạch phát triển bền vững kinh tế xã hội”.
Chính phủ	
20/09/2017	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP Về quản lý phân bón
15/09/2017	Nghị định 107/2017/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã
Văn phòng Chính phủ	
22/09/2017	Công văn 10121/VPCP-KGVX về việc thực hiện chính sách đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.
20/09/2017	Thông báo 443/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình chỉ đạo xử lý về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án có liên quan đến việc chuyển mục đích sử dụng rừng và đất rừng tại tỉnh Phú Yên.
12/09/2017	Thông báo 426/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã về tiến độ triển khai sơ kết 05 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.
09/09/2017	Công văn 9573/VPCP-KTTH về việc xử lý vướng mắc về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
20/09/2017	Quyết định số 3768/QĐ-BNN-TY V/v cho phép nhập khẩu trở lại gia cầm và sản phẩm từ gia cầm chưa qua xử lý nhiệt từ bang Wisconsin và Tennessee, Hoa Kỳ vào Việt Nam
20/09/2017	Quyết định số 3767/QĐ-BNN-PC Quyết định v/v thành lập TBT xây dựng Thông tư ban hành Danh mục hàng hóa chuyên ngành xuất, nhập khẩu VN theo mã HS thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ NN và PTNT.
19/09/2017	Công văn 1525/CN-TĂCN về việc rà soát quy trình và đăng ký hoạt động thử nghiệm liên phòng thức ăn chăn nuôi.
11/09/2017	Thông tư 17/2017/TT-BNNPTNT về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 21/2016/TT-BNNPTNT ngày 28/06/2016 quy định về khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản.
07/09/2017	Quyết định số 3627/QĐ-BNN-TCCB Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước” của Bộ Nông nghiệp và PTNT
05/09/2017	Quyết định số 3602/QĐ-BNN-KH Phê duyệt điều khoản tham chiếu, hồ sơ quan tâm và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ quan tâm gói thầu Rà soát tín dụng trong nông nghiệp (CQ573) thuộc HPA - VnSAT
01/09/2017	Quyết định 3566/QĐ-BNN-BVTV về việc tiếp tục nhập khẩu bột bã ngô từ Hoa Kỳ.
31/08/2017	Quyết định 3542/QĐ-BNN-TY về việc tiếp tục nhập khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm từ Hoa Kỳ.
Bộ Công thương	
20/9/2017	Quyết định số 3610a/QĐ-BCT ban hành phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2017 – 2018
05/09/2017	Quyết định số 3434/QĐ-BCT về Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030.
28/08/2017	Quyết định 3318/QĐ-BCT về việc quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Văn phòng ISG, Phòng 102-104 - Nhà B4 Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
 Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn